

Tuần 3- Tiết 11- 12:

Bài 9: TUYÊN BỐ THỂ GIỚI VỀ SỰ SỐNG CÒN, QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ EM

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức:

- Thực trạng cuộc sống trẻ em hiện nay, những thách thức, cơ hội và nhiệm vụ của chúng ta.
- Những thể hiện của quan điểm về vấn đề quyền sống, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em ở Việt Nam.

2. Kỹ năng:

- Nâng cao một bước kỹ năng Đọc - hiểu một văn bản nhật dụng.
- Học tập phương pháp tìm hiểu, phân tích trong tạo lập văn bản nhật dụng.
- Tìm hiểu và biết được quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về vấn đề được nêu trong văn bản.
- Tự nhận thức về quyền trẻ em, xác định giá trị bản thân, cảm thông với những hoàn cảnh khó khăn, bất hạnh của trẻ em.

3. Thái độ:

Sự nhận thức đúng đắn về ý thức nhiệm vụ của XH và bản thân đối với nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Sách GK, giáo án
- HS: Đọc trước bài, soạn bài trả lời các câu hỏi SGK.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Ổn định tổ chức:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

*Vào bài:

HOẠT ĐỘNG THẦY VÀ TRÒ	NỘI DUNG
*HD1: Hướng dẫn Đọc - Chú thích: - HS đọc văn bản, từ đó tìm hiểu từ khó - HS tìm hiểu xuất xứ *HD2: HD Đọc - hiểu văn bản *Nội dung: ?Qua đoạn 1, 2, của văn bản, tác giả muốn đưa ra thông điệp gì cho thế giới? ?Lời kêu gọi ấy đã đề cập đến quyền của trẻ em như thế nào? GDKNS: Theo em hiện nay, quyền nào là quan trọng nhất? Tại sao? ?Đối với thế giới, vấn đề bảo vệ quyền trẻ em mang một ý nghĩa như thế nào?	I. Đọc - Chú thích: 1. Đọc - từ khó: (SGK) 2. Xuất xứ: Văn bản trích trong Tuyên bố của Hội nghị cấp cao thế giới về trẻ em họp ngày 30/9/1990 tại trụ sở Liên hợp quốc ở Niu- Óoc. II. Đọc - hiểu văn bản: 1. Nội dung: - Quyền sống, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em trên toàn thế giới là một vấn đề mang tính chất nhân bản. - Mỗi ngày, trẻ em là:

?Qua các đoạn 3, 4, 5, hàng ngày trẻ em trên toàn thế giới phải đối mặt với những mối hiểm họa như thế nào?

?Từ đó đặt ra vấn đề gì đối với chính phủ các nước và các tổ chức quốc tế và mỗi cá nhân?

Tiết 2

?Qua đoạn 8, 9, em hãy cho biết tác giả muốn nói lên nội dung gì?

?Những cơ hội (thuận lợi) cụ thể?

GDKNS: Trình bày suy nghĩ của em về điều kiện đất nước ta hiện nay?

+ Nước ta có đủ phương tiện và kiến thức (thông tin, y tế, trường học...) để bảo vệ sinh mệnh của trẻ em.

+ Trẻ em nước ta được chăm sóc và tôn trọng (Các lớp học, mầm non, phổ cập tiểu học trên phạm vi cả nước, bệnh viện nhi, Nhà văn hoá thiếu nhi, các chiến dịch tiêm phòng bệnh, trại hè...)

?Qua đoạn 10 -17, em hãy tóm tắt những nhiệm vụ cụ thể của cộng đồng quốc tế đối công tác bảo vệ quyền trẻ em?

- HS trình bày
- GV chốt

***Tìm hiểu hình thức:**

?Em hãy cho biết văn bản có bao nhiêu mục, gồm mấy phần? Văn bản có liên kết chặt chẽ với nhau không? Vì sao?

?Tác đã văn bản đã sử dụng phương pháp gì để

+Nạn nhân của chiến tranh và bạo lực, của sự phân biệt chủng tộc, sự xâm lược chiếm đóng và thôn tính của người nước ngoài.

+Nạn nhân của đói nghèo, khủng hoảng kinh tế, của tình trạng vô gia cư, dịch bệnh mù chữ, môi trường xuống cấp

+Nạn nhân của suy dinh dưỡng và bệnh tật.

→Những thảm họa, bất hạnh đối với trẻ em trên toàn thế giới là thách thức đối với các chính phủ, các tổ chức quốc tế và mỗi cá nhân.

- Những thuận lợi lớn để cải thiện tình hình, đảm bảo quyền của trẻ em:

+Liên kết lại, các nước ngày càng có đủ phương tiện và kiến thức để chăm sóc, bảo vệ trẻ em, giúp các em phát triển.

+Công ước về quyền của trẻ em tạo ra một cơ hội để trẻ em được thực sự tôn trọng ở khắp nơi trên thế giới.

+Bầu không khí chính trị của các nước được cải thiện tạo ra sự hợp tác và đoàn kết quốc tế đẩy nền kinh tế thế giới phát triển và có sự ưu tiên cho công tác trẻ em.

- Nhiệm vụ:

Có 8 nhiệm vụ hết sức cơ bản và cấp thiết.

+ Tăng cường sức khỏe và chế độ dinh dưỡng của trẻ em.

+ Quan tâm săn sóc nhiều hơn đến trẻ em tàn tật, trẻ em có hoàn cảnh sống đặc biệt khó khăn.

+ Đảm bảo quyền bình đẳng nam – nữ (đối xử bình đẳng với các em gái)

+ Đảm bảo cho trẻ em được học hết bậc giáo dục cơ sở.

+ Cần nhấn mạnh trách nhiệm kế hoạch hóa gia đình

+ Cần giúp trẻ em nhận thức được giá trị của bản thân.

2. Hình thức:

- Gồm có 17 mục, được chia thành 4 phần, cách trình bày rõ ràng, hợp lí. Kết

dẫn chứng, tạo sức thuyết phục cho vấn đề trình bày? *Tìm hiểu ý nghĩa văn bản: ?Văn bản đặt ra vấn đề gì? *HD3: GV HD HS làm bài tập	cấu liên kết chặt chẽ. - Sử dụng phương pháp nêu số liệu, phân tích khoa học. 3. Ý nghĩa văn bản: Văn bản nêu lên nhận thức đúng đắn và hành động phải làm vì quyền sống, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em.
--	---

IV.CỦNG CỐ- HD TỰ HỌC:

***Củng cố:** Em hiểu như thế nào câu nói của Liên hợp quốc: “Trẻ em hôm nay, thế giới ngày nay.”?

***HD tự học:** Học bài, đọc lại văn bản, chú thích, làm bài tập, xem trước bài Các phương châm hội thoại (tt).